TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VẠN NINH** **TỈNH KHÁNH HÒA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 16/2025/HNGĐ-ST
Ngày 04 tháng 4 năm 2025
V/v: Ly hôn, nuôi con chung

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VẠN NINH - TỈNH KHÁNH HÒA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà : Ông Nguyễn Ngọc Ảnh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Huỳnh Thái Việt

2. Ông Đồng Minh Sơn

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Phạm Trúc Vân - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vạn Ninh, tỉnh Khánh Hòa.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Vạn Ninh, tỉnh Khánh Hòa *tham gia phiên tòa:* Ông Đoàn Anh Tài - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 4 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vạn Ninh, tỉnh Khánh Hòa tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 275/2024/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 12 năm 2024, về việc "*Ly hôn, tranh chấp nuôi con chung*" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 12/2025/QĐST - HNGĐ ngày 26 tháng 02 năm 2025, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Ngọc T - sinh năm: 1982; trú tại: Thôn T, xã V, huyện Vạn Ninh, tỉnh Khánh Hòa. Có mặt.

- Bị đơn: Ông Đặng Minh T - sinh năm: 1982; trú tại: Thôn T, xã V, huyện Vạn Ninh, tỉnh Khánh Hòa.Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Trong đơn khởi kiện gửi đến Tòa án ngày 02.12.2024 và các lời khai tiếp theo và tại phiên tòa, nguyên đơn bà Nguyễn Thị Ngọc T trình bày:*

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Ngọc T và ông Đặng Minh T đăng ký kết hôn ngày 03 tháng 01 năm 2003 tại Ủy ban nhân dân xã Vạn Thắng theo Giấy chứng nhận kết hôn số 04, quyển số 01/2003.

Sau khi kết hôn chung sống một thời gian thì vợ chồng phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do ông Đặng Minh T đi nhậu thường xuyên rồi về nhà

bạo hành bà T. Ông T còn có tình cảm bên ngoài và đã nhiều lần đi sinh sống như vợ chồng với người phụ nữ khác. Bà Nguyễn Thị Ngọc T thấy không thể tiếp tục mối quan hệ hôn nhân này nữa, vợ chồng đã mạnh ai nấy sống, không ai quan tâm chăm sóc đến ai. Nay Nguyễn Thị Ngọc T thấy mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, vợ chồng không còn yêu thương nhau nữa, cuộc sống hôn nhân rất nặng nề.

Tại phiên tòa, bà Nguyễn Thị Ngọc T yêu cầu Tòa án giải quyết: Cho bà Nguyễn Thị Ngọc T được ly hôn với ông Đặng Minh T.

Về con chung: Vợ chồng có 02 (hai) con chung là Đặng Minh T - sinh ngày 02/02/2004; Đặng Thị Nữ T - sinh ngày 10/12/2007. Con chung Đặng Minh T đã trưởng thành đủ 18 (mười tám) tuổi nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa, bà Nguyễn Thị Ngọc T yêu cầu Tòa án giải quyết: Cho bà T được trực tiếp, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con chung Đặng Thị Nữ T cho đến khi con chung đủ 18 (mười tám) tuổi. Bà T không yêu cầu ông T cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung: Bà Nguyễn Thị Ngọc T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Vợ chồng không nợ của ai, không ai nợ của vợ chồng.

* Trong quá trình giải quyết vụ án, Toà án đã nhiều lần triệu tập hợp lệ đối với bị đơn là ông Đặng Minh T để trình bày ý kiến về việc bà T khởi kiện, tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, tham gia phiên tòa nhưng ông Đặng Minh T đều không có mặt nên Toà án không lấy được lời khai của ông Đặng Minh T, không tiến hành hòa giải được.

* Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vạn Ninh phát biểu ý kiến như sau: Trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý vụ án đến nay, Thẩm phán đã thực hiện đúng nội dung quy định tại Điều 48 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng quy định về phiên tòa sơ thẩm; nguyên đơn đã thực hiện đúng quy định tại các Điều 70, 71 và Điều 234 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Đề nghị Tòa án chấp nhận các yêu cầu của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Bà Nguyễn Thị Ngọc T yêu cầu ly hôn với ông Đặng Minh T; trú tại: Thôn T, xã V, huyện Vạn Ninh, tỉnh Khánh Hòa, nên căn cứ theo khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của

Bộ luật Tố tụng dân sự thì đây là vụ án hôn nhân và gia đình tranh chấp về ly hôn, nuôi con chung, cấp dưỡng nuôi con chung thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Vạn Ninh, tỉnh Khánh Hòa. Bị đơn ông Đặng Minh T đã được Tòa án nhân dân huyện Vạn Ninh triệu tập hợp lệ đến phiên tòa xét xử lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt, theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt ông Đặng Minh T.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Mặc dù bị đơn ông Đặng Minh T vắng mặt tại phiên tòa (vắng mặt lần thứ 2), nhưng căn cứ vào lời khai của bà Nguyễn Thị Ngọc T và các chứng cứ đã thu thập được thì việc kết hôn giữa bà Nguyễn Thị Ngọc T và ông Đặng Minh T là tự nguyện, đăng ký kết hôn số 04, quyển số 01/2003, ngày 03/01/2003 tại Ủy ban nhân dân xã Vạn Thắng, huyện Vạn Ninh, tỉnh Khánh Hòa, nên quan hệ hôn nhân giữa bà Nguyễn Thị Ngọc T và ông Đặng Minh T là hợp pháp.

Vợ chồng giữa bà Nguyễn Thị Ngọc T và ông Đặng Minh T thực tế mạnh ai nấy sống, không ai quan tâm, chăm sóc cho ai, điều đó chứng tỏ giữa hai người đã xảy ra mâu thuẫn nhưng cả hai không tìm được giải pháp nào để tiếp tục sống chung với nhau, xây dựng hạnh phúc gia đình. Quá trình giải quyết vụ án, Toà án đã nhiều lần triệu tập ông Đặng Minh T đến Tòa để giải quyết ly hôn giữa hai người nhưng ông Đặng Minh T đều không có mặt, điều này chứng tỏ ông Đặng Minh T không còn quan tâm gì về quan hệ hôn nhân này nữa; nên có cơ sở để xác định tình trạng hôn nhân giữa hai người đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được. Vì vậy, việc bà Nguyễn Thị Ngọc T yêu cầu Tòa án giải quyết cho bà T được ly hôn với ông Đặng Minh T là có căn cứ, phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình, nên chấp nhận yêu cầu này của bà Nguyễn Thị Ngọc T.

[3] Về việc nuôi con chung và cấp dưỡng nuôi con chung.

Vợ chồng có 02 (hai) con chung là Đặng Minh T - sinh ngày 02/02/2004 và Đặng Thị Nữ T - sinh ngày 10/12/2007.

Bà Nguyễn Thị Ngọc T yêu cầu Tòa án giải quyết:

+ Đối với con chung Đặng Minh T đã trưởng thành đủ 18 (mười tám) tuổi nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

+ Đối với con chung Đặng Thị Nữ T cho bà T được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung cho đến khi con chung đủ 18 tuổi.

Bà T không yêu cầu ông T cấp dưỡng nuôi con chung.

Xét thấy, hiện nay con chung Đặng Thị Nữ T do bà T nuôi dưỡng, xét nguyện vọng của cháu T nên giao con chung Đặng Thị Nữ T cho bà T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung cho đến khi con chung đủ

18 tuổi là phù hợp với quy định tại Điều 81 của Luật Hôn nhân và gia đình, Bà T không yêu cầu ông T cấp dưỡng nuôi con chung.

[4] Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

+ Nợ chung: Vợ chồng không nợ chung của ai, không ai nợ chung của vợ chồng.

[5] Bị đơn ông Đặng Minh T mặc dù đã được Tòa án thông báo, triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng đều không đến Tòa án để trình bày ý kiến về việc kiện của nguyên đơn và cũng không hoà giải được vụ án. Vì vậy, không có cơ sở để giải quyết yêu cầu của ông Đặng Minh T.

[6] Về án phí: Bà Nguyễn Thị Ngọc T phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật với số tiền là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng).

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; điểm b khoản 2 Điều 227; Điều 271; Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 56; Điều 81; Điều 82; Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

1. Về quan hệ hôn nhân: Cho bà Nguyễn Thị Ngọc T và ông Đặng Minh T được ly hôn.

2. Về con chung và cấp dưỡng nuôi con chung:

+ Đối với con chung Đặng Minh T đã trưởng thành đủ 18 (mười tám) tuổi, có đầy đủ trách nhiệm hành vi dân sự nên bà T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

+ Đối với con chung Đặng Thị Nữ T: Giao cho bà Nguyễn Thị Ngọc T được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung Đặng Thị Nữ T - sinh ngày 10 tháng 12 năm 2007 cho đến khi con chung trưởng thành (đủ 18 tuổi).

Bà Nguyễn Thị Ngọc T không yêu cầu ông Đặng Minh T cấp dưỡng nuôi con chung.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Trong quá trình nuôi dưỡng con chung, nếu xét thấy cần thiết bà T, ông T có quyền yêu cầu thay đổi việc nuôi con chung cũng như về cấp dưỡng nuôi con chung.

3. Về tài sản chung: Vợ chồng không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Về án phí: Bà Nguyễn Thị Ngọc T phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0007272 ngày 24 tháng 12 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vạn Ninh; bà T đã nộp đủ án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo của nguyên đơn là 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; quyền kháng cáo của bị đơn là 15 ngày kể từ ngày bản án được giao hoặc được tống đạt hợp lệ để yêu cầu Toà án nhân dân tỉnh Khánh Hoà xét xử phúc thẩm.

* Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Nguyễn Ngọc Ảnh

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND tỉnh Khánh Hoà;
- VKSND huyện Vạn Ninh ;
- Chi cục THA huyện Vạn Ninh;
(*Sau khi án có hiệu lực pháp luật*)
- Ủy ban nhân dân xã Vạn Thắng
(Giấy chứng nhận kết hôn số 04,
quyển số 01/2003, ngày 03/01/2003);
- Các đương sự;
- Lưu vụ án;
- Lưu hồ sơ.